**Biểu mẫu 09**

**PHÒNG GD&ĐT KON PLÔNG**

 **TRƯỜNG THCS MĂNG ĐEN**

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở Măng Đen**

**Năm học 2023-2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Chia theo khối lớp** |
| **Khối 6** | **Khối 7** | **Khối 8** | **Khối 9** |
| **I** | Điều kiện tuyển sinh | 74 HS100% HS trong độ tuổi, HTCT Tiểu học ra lớp | 57 HS100% HS trong độ tuổi ra lớp | 53 HS100% HS trong độ tuổi ra lớp | 39 HS100% HS trong độ tuổi ra lớp |
| **II** | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện | - Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với khối lớp 6, 7, 8.- Thực hiện chương trình học 35 tuần/năm học. Tất cả các khối trong trường thực hiện học hơn 6 buổi/tuần.- Dạy môn tự chọn (Tin học) khối lớp 9 với thời lượng 2 tiết/tuần/lớp.- Dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình GDPT 2006 và chương trình GDPT mới 2018. Đẩy mạnh dạy học theo hướng phát huy năng lực của người học.- Thực hiện các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp và các tiết giáo dục trải nhiệm hướng nghiệp cho học sinh. |
| **III** | Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh |  - Nhà trường phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, gia đình học sinh và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn thị trấn Măng Đen (4 tổ dân phố + 1 thôn) làm tốt công tác giáo dục trong và ngoài nhà trường.- Học sinh nghiêm túc thực hiện tốt nội qui nhà trường, nội qui nề nếp của liên Đội và nội qui thực hiện của lớp. |
| **IV** | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục |  - Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với nội dung và hình thức phong phú.- Lồng ghép nội dung giáo dục "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong một số môn học: GDCD, Văn học, Sinh học, Địa lý, Tiếng anh, Lịch sử, Giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp.- Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí. Quan tâm, chăm lo, hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh DTTS và học sinh có hoàn cảnh khó khăn. |
| **V** | Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được | ***\* Phẩm chất:*** - Tốt: 85%- Khá: 15%***\* Học tập:***- Tốt: 20%- Khá: 45%- Đạt: 35%- CĐ: 0%***\* Sức khỏe:***- Tốt: 90%- Khá: 10% | ***\* Phẩm chất:*** - Tốt: 87%- Khá: 13%***\* Học tập:***- Tốt: 20%- Khá: 45%- Đạt: 35%- CĐ: 0%***\* Sức khỏe:***- Tốt: 90%- Khá: 10% | ***\* Phẩm chất:*** - Tốt: 90%- Khá: 10%***\* Học tập:***- Tốt: 20%- Khá: 45%- Đạt: 35%- CĐ: 0%***\* Sức khỏe***:- Tốt: 90 %- Khá: 10 % | ***\* Phẩm chất:*** - Tốt: 93%- Khá: 7%***\* Học tập:***- Giỏi: 25%- Khá: 50%- TB: 25%- Yếu: 0% ***\* Sức khỏe:***- Tốt:90%- Khá: 10% |
| **VI** | Khả năng học tập tiếp tục của học sinh | 74 học sinh lên lớp | 57 học sinh lên lớp | 53 học sinh lên lớp | 35/39 học sinh thi đỗ vào các trường THPT trong và ngoài tỉnh. |
|  | *Măng Đen, ngày tháng 10 năm 2023***THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** |